Ký bởi Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (M)
Tỉnh Thanh Hóa
sonongnghiepptnt@thanhhoa.gov.vn
Giờ ký: 2019-11-27T14:59:38.8222764+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 4653 /SNN&PTNT-VP

V/v đôn đốc thi hành Luật tiếp cận Thông tin số 104/2016/QH13, ngày 06/4/2016 của Quốc Hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 11 năm 2019

Kính gửi:
- Trưởng các phòng Sở;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 1907/STP-PBGDPL ngày 20/11/2019 của Sở Tư pháp về việc đôn đốc thi hành Luật tiếp cận thông tin; Giám đốc Sở yêu cầu Trưởng các phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quan tâm tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tiếp cận thông tin tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Rà soát, bố trí bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin theo quy định của Luật tiếp cận thông tin; tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị.

2. Công bố quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin; thường xuyên cập nhật và công khai danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện; tổ chức xây dựng và duy trì chuyên mục về tiếp cận thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

3. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin tại cơ quan, đơn vị; chỉ đạo rà soát, phân loại, kiểm tra và đảm bảo tính bí mật của các thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp cho công dân, đảm bảo hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử để truy cập thông tin từ các hệ thống khác nhau và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

4. Căn cứ điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị để chuẩn bị thật tốt cơ sở vật chất, các trang thiết bị cần thiết cho việc cung cấp thông tin; thực hiện các biện pháp phù hợp khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật, người sinh

sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

5. Chỉ đạo bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin trong việc xử lý, phân loại thông tin, thống kê số liệu, kết quả cung cấp thông tin cho công dân theo từng năm nhằm tào điều kiện thuận lợi cho việc đánh giá 3 năm triển khai thi hành Luật. Thống kê các số liệu cụ thể sau:

- Thực trạng: Văn bản triển khai, số lượng thông tin được yêu cầu, số lượng thông tin đã cung cấp, loại thông tin được yêu cầu cung cấp, chi phí cung cấp thông tin, số lượng trường hợp từ chối cung cấp thông tin và lý do....

- Đánh giá kết quả đạt được và những hạn chế vướng mắc trong việc tổ chức cung cấp thông tin.

Yêu cầu Trưởng các phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Viết Thái